

ỦY BAN MTTQ VIỆT NAM
HUYỆN CHƯ PƯH

BAN THƯỜNG TRỰC

Số: 08/TB-MTTQ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Chư Puh, ngày 01 tháng 7 năm 2020

THÔNG BÁO

**Công tác Mặt trận tham gia xây dựng chính quyền 6 tháng đầu năm 2020,
tại kỳ họp thứ tám, HĐND huyện khóa IX**

Kính thưa chủ tọa kỳ họp!

Kính thưa quý vị đại biểu và các đồng chí!

Thay mặt Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam huyện, tôi xin gửi đến quý vị đại biểu và các đồng chí tham dự kỳ họp lần thứ mười, HĐND huyện khóa IX, nhiệm kỳ 2016-2021 lời chúc sức khỏe, hạnh phúc; chúc kỳ họp thứ tám, HĐND huyện khóa IX đạt kết quả tốt đẹp.

Kính thưa quý vị và các đồng chí!

Qua nghiên cứu các báo cáo của Thường trực HĐND, UBND huyện về tình hình thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế xã hội 6 tháng đầu năm 2020 và chương trình công tác và nhiệm vụ phát triển kinh tế, xã hội 6 tháng cuối năm 2020 chúng tôi nhất trí với nội dung đã trình bày tại kỳ họp. Tại kỳ họp này thay mặt Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam huyện tôi xin thông báo một số nội dung cơ bản về công tác Mặt trận tham gia xây dựng chính quyền 6 tháng đầu năm 2020 của Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam huyện như sau:

Tiếp tục đẩy mạnh thực hiện tốt Nghị quyết Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ XII và đại hội Đảng các cấp gắn với công tác xây dựng Đảng, xây dựng chính quyền, nhất là Nghị quyết Hội nghị lần thứ 4 Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khóa XII), Nghị quyết TW 6 khóa XII về "Một số vấn đề về tiếp tục đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả"; đồng thời đề xuất được những giải pháp phù hợp để góp phần xây dựng bộ máy của chính quyền hoạt động có hiệu lực, hiệu quả.

Về công tác tham gia vào đại hội Đảng các cấp: Ủy ban MTTQ Việt Nam huyện chủ trì phối hợp với các đoàn thể chính trị xã hội huyện tổ chức được 02 Hội nghị tham gia góp ý kiến vào Dự thảo Báo cáo chính trị Đại hội đại biểu Đảng bộ huyện lần thứ X, Dự thảo báo cáo chính trị Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh lần thứ XVI, nhiệm kỳ 2020- 2025. Tham gia hội nghị gồm thành phần là các vị nhân sỹ trí thức, người uy tín, đoàn viên, hội viên nông cốt tại các khu dân cư, tổng số lượt người tham dự là 220 người, với 84 ý kiến phát biểu góp ý vào các dự thảo báo cáo chính trị.

Triển khai thực hiện Quyết định 217, 218 của Bộ Chính trị, Ủy ban MTTQ Việt Nam huyện đã xây dựng chương trình giám sát và phản biện xã hội năm 2020 của Mặt trận các đoàn thể chính trị huyện. Ban Thường trực Ủy ban MTTQ Việt Nam huyện tham mưu xây dựng kế hoạch giám sát và phản biện xã hội năm 2020 trình Ban Thường vụ Huyện ủy, và đã được phê duyệt. (có 08 nội dung giám sát, trong đó, 01 nội dung giám sát chung, Ủy ban MTTQ Việt Nam huyện 02 nội dung, Liên đoàn lao động huyện 02 nội dung, các đoàn thể còn lại mỗi đoàn thể 01 nội dung). 6 tháng đầu năm 2020, Ủy ban Mặt trận các đoàn thể huyện đã phối hợp tổ chức thành lập đoàn và giám sát được 06 nội dung. Ủy ban MTTQ Việt Nam huyện thành lập đoàn và giám sát công tác thi hành án dân sự trên địa bàn huyện năm 2019 và 6 tháng năm 2020. Ủy ban MTTQ Việt Nam huyện đã có báo cáo và các kiến nghị đối với các ngành, các cấp thời gian tới tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc trong công tác thi hành án dân sự trên địa bàn huyện, cũng như giúp chính quyền làm tốt hơn công tác quản lý nhà nước, đặc biệt trong lĩnh vực đất đai.

Riêng nội dung giám sát chung đã ban hành kế hoạch và đang thực hiện. Giám sát việc thực hiện Quy định số 124-QĐ/TW ngày 02/02/2018 của Ban Bí thư về giám sát của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các tổ chức chính trị - xã hội và Nhân dân đối với việc tu dưỡng, rèn luyện đạo đức, lối sống của người đứng đầu, cán bộ chủ chốt và cán bộ, đảng viên tại các cơ quan, đơn vị trên địa bàn huyện, giám sát cán bộ, đảng viên sinh hoạt, cư trú trên địa bàn dân cư. Kết quả chưa phát hiện các dấu hiệu tiêu cực của cán bộ Đảng viên theo quy định, vì vậy chưa tiến hành xin chủ trương Huyện ủy để thành lập đoàn giám sát.

Thực hiện Hướng dẫn số 25/HD-MTTQ-BTT, ngày 6/5/2020 của Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh Gia Lai về việc giám sát thực hiện các chính sách hỗ trợ người dân gặp khó khăn do đại dịch COVID-19. Ban Thường trực Ủy ban MTTQ Việt Nam huyện chủ trì phối hợp với các tổ chức chính trị - xã hội huyện thành lập Đoàn giám sát việc triển khai thực hiện Nghị quyết 42/NQ-CP ngày 09/4/2020 của Chính phủ về các biện pháp hỗ trợ người dân gặp khó khăn do đại dịch COVID-19 và Quyết định số 15/2020/QĐ-TTg ngày 24/4/2020 của Thủ tướng Chính phủ quy định về việc thực hiện các chính sách hỗ trợ người dân gặp khó khăn do đại dịch COVID-19. Kết quả qua quá trình giám sát các đối tượng được thụ hưởng đúng, đủ theo quy định và chưa phát hiện ra sai phạm trong việc cấp phát tiền hỗ trợ cho người dân.

Hoạt động giám sát của Ban Thanh tra nhân dân, Ban giám sát đầu tư của cộng đồng, thực hiện dân chủ ở xã, thị trấn tiếp tục phát huy trong việc giám sát việc làm các công trình công cộng, các con đường giao thông nông thôn, cũng như việc cấp phát các chế độ, tiền, hàng hỗ trợ cho nhân dân trong mùa dịch bệnh Covid-19. Phối hợp triển khai thực hiện tốt Quy chế phối hợp công tác giữa Ban Thường trực Ủy ban MTTQ với Thường trực HĐND và UBND trong huyện.

6 tháng đầu năm 2020, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam các cấp trong huyện đã phối hợp tổ chức 23 buổi tiếp xúc giữa cử tri với đại biểu Quốc hội, đại biểu HĐND các cấp ở các địa phương trong huyện, có hàng trăm ý kiến của cử tri kiến nghị với Đảng, Chính phủ, Quốc hội và chính quyền địa phương trên các lĩnh vực như: việc giải quyết chế độ, chính sách đối với người có công với cách mạng; vấn đề dịch bệnh Covid-19, nước sinh hoạt, nước sản xuất; vệ sinh an toàn thực phẩm; vệ sinh môi trường; công tác giải tỏa, đền bù; các vấn đề về đất đai; việc tranh chấp đất đai giữa dân với các công ty được UBND tỉnh giao đất trồng rừng, về giải quyết việc làm; về khắc phục tình trạng hồ tiêu chết hàng loạt dẫn đến nợ xấu, nợ tín dụng đen về an toàn giao thông; việc thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia về xây dựng nông thôn mới; giống cây trồng, vật nuôi, phân bón... Các ý kiến, kiến nghị của cử tri đều được các vị đại biểu Quốc hội, đại biểu HĐND, UBND các cấp trong huyện tiếp thu và xem xét, trả lời.

Tham gia tổ chức tốt công tác hoà giải các mâu thuẫn trong nội bộ nhân dân; tổ chức tốt công tác tiếp dân, giám sát, đôn đốc các cơ quan Nhà nước giải quyết đơn thư khiếu nại tố cáo của công dân; đẩy mạnh công tác tuyên truyền phổ biến giáo dục pháp luật ở cộng đồng dân cư.

Tiếp tục phối hợp triển khai thực hiện pháp lệnh số 34/2007/PL-UBTVQH11 ngày 20/4/2007 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về thực hiện quy chế dân chủ ở xã, phường, thị trấn theo tinh thần "*dân biết, dân bàn, dân làm, dân kiểm tra*" và tham gia giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo của công dân. Tiếp tục phối hợp giám sát việc triển khai tổ chức thực hiện các chính sách về kinh tế - xã hội của Đảng, Nhà nước ở địa phương; Tập hợp và phản ánh ý kiến, nguyện vọng chính đáng của các tổ chức, cá nhân thuộc các thành phần kinh tế để phản ánh với Đảng và chính quyền.

Ban Thường trực Ủy ban MTTQ Việt Nam các cấp trong huyện đã tiến hành giám sát trên một số lĩnh vực như: Việc thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở; việc bình xét hộ nghèo; việc cấp phát quà cho các hộ nghèo nhân dịp lễ, tết; giám sát việc thu các khoản đóng góp của người dân; giám sát các công trình nhà nước và nhân dân cùng làm; giám sát việc cấp phát các mặt hàng chính sách cho các hộ nghèo... Ngoài ra các tổ chức thành viên Mặt trận Tổ quốc các cấp phối hợp với cấp ủy, chính quyền tổ chức Hội nghị đối thoại một số lĩnh vực như: đối thoại giữa Lãnh đạo huyện với thiếu niên, với đoàn viên công đoàn; lãnh đạo cấp ủy, chính quyền các cấp với người dân và doanh nghiệp... Qua đó kịp thời phản ánh các cấp chính quyền xem xét, giải quyết những khó khăn, vướng mắc của người dân và doanh nghiệp. Tham gia góp ý xây dựng các Dự thảo Nghị quyết, các Văn bản quy phạm pháp luật của chính quyền cùng cấp góp phần quan trọng cho việc Ban hành các văn bản sát với thực tiễn, hợp lòng dân.

Trên đây là Thông báo công tác Mặt trận tham gia xây dựng Chính quyền 6 tháng đầu năm 2020 của Ủy ban MTTQ Việt Nam huyện. Xin kính chúc quý vị đại biểu HĐND huyện khóa IX, quý vị đại biểu và các đồng chí tham dự kỳ họp dồi dào sức khỏe, hạnh phúc, đoàn kết và thắng lợi.

Chúc kỳ họp thứ mười, HĐND huyện khóa IX, nhiệm kỳ 2016-2021 thành công tốt đẹp!

Xin trân trọng cảm ơn!

Nơi nhận:

- TT. UBNDTTQ Việt Nam tỉnh (thay B/c);
- TT. Huyện ủy (thay B/c);
- HĐND-UBND huyện;
- Các vị đại biểu HĐND huyện;
- Lưu: VT-MTTQ huyện.

**TM. BAN THƯỜNG TRỰC
CHỦ TỊCH**



Siu H'Phiết

BÁO CÁO

**Công tác thanh tra, tiếp dân, giải quyết đơn thư khiếu nại,
tổ cáo, phòng chống tham nhũng 06 tháng đầu năm và
phương hướng nhiệm vụ 06 tháng cuối năm 2020**

Thực hiện Thông báo số 39/TBKL-HĐND ngày 28/5/2020 của Thường trực Hội đồng nhân dân huyện tại Hội nghị chuẩn bị nội dung, chương trình kỳ họp thứ 10, Hội đồng nhân dân huyện khóa IX, nhiệm kỳ 2016-2021. Ủy ban nhân dân huyện báo cáo Công tác thanh tra, tiếp dân, giải quyết đơn thư khiếu nại, tổ cáo, phòng chống tham nhũng 06 tháng đầu năm và phương hướng nhiệm vụ 06 tháng cuối năm 2020 như sau:

**PHẦN THỨ NHẤT
THỰC HIỆN CÔNG TÁC THANH TRA
TIẾP CÔNG DÂN, GIẢI QUYẾT KHIẾU NẠI, TỔ CÁO**

1. Công tác thanh tra

UBND huyện ban hành Quyết định số 795/QĐ-UBND ngày 19/12/2020 về việc phê duyệt Kế hoạch Thanh tra năm 2020. Trong 6 tháng đầu năm 2020, UBND huyện đã chỉ đạo tiến hành 06 cuộc thanh tra. Cụ thể:

Trong 6 tháng đầu năm đã thực hiện 5 cuộc thanh tra đột xuất 01 cuộc theo kế hoạch gồm: Việc sử dụng quỹ bảo hiểm y tế, mua sắm trang thiết bị y tế và vật tư tiêu hao, đấu thầu thuốc chữa bệnh trên địa bàn huyện Chư Pưh tại Bảo hiểm xã hội huyện, Trung tâm y tế huyện. Việc quản lý giáo dục, sử dụng ngân sách và các khoản thu của học sinh tại trường Tiểu học Nguyễn Viết Xuân, thị trấn Nhơn Hòa. Công tác quản lý, bảo vệ và phát triển rừng tại xã Chư Don, xã Ia Phang, xã Ia Blứ, huyện Chư Pưh. Việc cấp Giấy chứng nhận Quyền sử dụng đất cho các hộ dân trên diện tích đất do Ban Quản lý rừng phòng hộ Nam Phú Nhơn quản lý, thuộc địa bàn xã Ia Blứ. Công tác quản lý, bảo vệ và phát triển rừng tại xã Ia Hla, xã Ia Hnú, xã Ia Le, huyện Chư Pưh. Đang thực hiện cuộc thanh tra việc quản lý, sử dụng các nguồn kinh phí và thực hiện các quy định của pháp luật về phòng, chống tham nhũng tại UBND thị trấn Nhơn Hòa, huyện Chư Pưh.

2. Công tác tiếp dân, giải quyết khiếu nại, tổ cáo

2.1. Kết quả tiếp công dân

Trong 6 tháng đầu năm 2020, toàn huyện tiếp công dân được 109 lượt với 114 người (giảm 83 lượt với 90 người so với cùng kỳ năm 2019). Trong đó: UBND huyện, Thanh tra huyện các ngành chức năng thuộc huyện tiếp được 54 lượt với 57 người (giảm 55 lượt với 52 người so với cùng kỳ năm 2019); UBND các xã, thị trấn tiếp được 55 lượt có 57 người (giảm 28 lượt với 38 người so với cùng kỳ năm 2019).

Nội dung khiếu nại, tố cáo, kiến nghị phản ánh chủ yếu là giải quyết tranh chấp đất đai, thủ tục cấp mới giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, chứng thực hợp đồng chuyển nhượng, tặng cho quyền sử dụng đất và các vấn đề liên quan đến đền bù giải phóng mặt bằng để làm đường giao thông nông thôn, xây dựng các công trình công cộng, chế độ vay vốn ngân hàng chính sách để xóa đói giảm nghèo, cấp quyền sử dụng đất bị chồng chéo. UBND huyện chỉ đạo các ban ngành chức năng xem xét, kiểm tra, xác minh, nội dung đề nghị của công dân đề xuất giải quyết theo đúng quy định, đúng người, đúng tội, kịp thời gian quy định theo Luật Khiếu nại, Luật Tố cáo; Luật Tiếp công dân; Luật Phòng, chống tham nhũng và các văn bản pháp luật khác có liên quan.

2.2. Kết quả tiếp nhận và xử lý đơn thư khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh: 6 tháng đầu năm 2020, toàn huyện tiếp nhận mới là 42 đơn (trong đó 40 đơn kiến nghị, 01 đơn khiếu nại, 01 đơn tố cáo), năm 2019 chuyển qua là 19 đơn. Tổng là 61 đơn (giảm 25 đơn so với cùng kỳ năm 2019). Trong đó:

UBND huyện tiếp nhận trong 06 tháng đầu năm là 26 đơn, năm 2019 chuyển qua 14 đơn. Tổng 06 tháng đầu năm là 40 đơn thư (trong đó 38 đơn kiến nghị, 01 đơn tố cáo, 01 đơn khiếu nại).

UBND các xã, thị trấn tiếp nhận trong 06 tháng đầu năm là 16 đơn kiến nghị, năm 2019 chuyển qua 05 đơn. Tổng 06 tháng đầu năm là 21 đơn kiến nghị.

2.3. Kết quả giải quyết đơn khiếu nại, tố cáo, kiến nghị theo thẩm quyền

UBND huyện, UBND các xã, thị trấn đã giải quyết xong 45/61 đơn (trong đó 44 đơn kiến nghị, 01 đơn khiếu nại) đạt 73,7%. *01 đơn tố cáo* Trong đó:

UBND huyện, Thanh tra huyện và các ngành chức năng thuộc huyện đã kiểm tra, xác minh, giải quyết xong: 32/40 đơn thư chiếm 80% (trong đó: Khiếu nại: 01/01 đơn chiếm 100%; Kiến nghị: 31/38 đơn chiếm 81,5%). Còn 07 đơn kiến nghị, 01 đơn tố cáo đang trong thời gian giải quyết.

UBND các xã, thị trấn đã tổ chức hòa giải 13/21 đơn chiếm 61,9%. Còn 08 đơn kiến nghị đang trong thời gian tổ chức hòa giải.

Nội dung khiếu nại, tố cáo, kiến nghị phản ánh chủ yếu là về tranh chấp đất đai, việc cấp chồng, cấp sai diện tích so với GCNQSDĐ, việc giải phóng mặt bằng, việc quy hoạch đất treo của dân, việc cấp GCNQSDĐ còn chậm không kịp thời, việc chức thực hồ sơ đất cho dân bán mua không đúng quy định tại xã Ia Le.

Trong 6 tháng đầu năm 2020, chưa có các vụ việc tồn đọng, phức tạp, kéo dài.

PHẦN THỨ HAI

KẾT QUẢ CÔNG TÁC PHÒNG, CHỐNG THAM NHŨNG

1. Công tác tuyên truyền, phổ biến pháp luật về phòng, chống tham nhũng

UBND đã ban hành Kế hoạch số 11/KH-UBND ngày 21/01/2020 về thực hiện công tác phòng, chống tham nhũng năm 2020. Chỉ đạo các cơ quan, đơn vị thường xuyên tuyên truyền các quy định của pháp luật về phòng chống tham nhũng, tổ chức quán triệt, học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh. Chú trọng triển khai các văn bản chỉ đạo của Trung ương, tỉnh, huyện đến toàn thể, cán bộ công chức, người lao động trên địa bàn huyện để nâng cao ý thức trách nhiệm của cán bộ, công chức trong thực thi nhiệm vụ. Tích cực phát hiện, tố giác, ngăn ngừa các hành vi tham nhũng góp phần giữ vững ổn định chính trị, phát triển kinh tế - xã hội, củng cố lòng tin của nhân dân, xây dựng Đảng, Nhà nước trong sạch vững mạnh.

2. Về thực hiện các giải pháp phòng ngừa tham nhũng

Thực hiện công khai, minh bạch các chính sách, quy trình, thủ tục giải quyết công việc, gắn với cải cách thủ tục hành chính; công khai việc quản lý, sử dụng ngân sách, tài sản công, phân bổ dự toán, phân cấp nguồn thu, công khai các chế độ, định mức, tiêu chuẩn... theo quy định hiện hành. Hình thức công khai theo quy định của Luật PCTN và các văn bản hướng dẫn thực hiện như thông báo tại các cuộc họp, niêm yết tại trụ sở; cung cấp thông tin khi có yêu cầu.

3. Phát hiện và xử lý hành vi tham nhũng

Trong 06 tháng đầu năm 2020, UBND huyện không tiếp nhận được đơn thư tố cáo nào về tham nhũng.

PHẦN THỨ BA

PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ NĂM 2020

1. Công tác thanh tra

Tiếp tục thực hiện thanh tra theo kế hoạch năm 2020 đã được UBND huyện phê duyệt.

2. Công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo

Tiếp tục chỉ đạo thực hiện Chỉ thị số 35-CT/TW ngày 26/5/2014 của Bộ Chính trị, Luật Khiếu nại, Luật Tố cáo, Luật Tiếp công dân, Nghị quyết số 39/2012/QH13 ngày 23/11/2012 của Quốc Hội, Chỉ thị số 14/CT-TTg ngày 18/5/2012 của Thủ tướng Chính phủ và Quyết định số 312/QĐ-TTg ngày

07/02/2013 của Thủ tướng Chính phủ về công tác tiếp dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo.

Rà soát, hoàn thiện chính sách pháp luật trong lĩnh vực khiếu nại, tố cáo và các văn bản liên quan đến quyền, lợi ích của người dân phù hợp với Hiến pháp năm 2013. Chấn chỉnh những tồn tại, yếu kém trong quản lý nhà nước trên các lĩnh vực, đặc biệt là các lĩnh vực dễ phát sinh khiếu nại, tố cáo và công khai, minh bạch quá trình xây dựng, ban hành, thực hiện chính sách, pháp luật nhằm hạn chế phát sinh khiếu nại, tố cáo.

Tăng cường hoạt động quản lý nhà nước về tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo, tăng cường thanh tra, kiểm tra việc thực hiện pháp luật về tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo của các cơ quan, tổ chức và thủ trưởng cơ quan quản lý nhà nước.

Đẩy mạnh tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo. Chú trọng việc thông tin, tuyên truyền về các vụ việc khiếu nại, tố cáo cụ thể, đảm bảo chính xác, khách quan, trung thực.

Chỉ đạo Thanh tra huyện tham mưu Ủy ban nhân dân huyện giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo đúng nội dung, quy trình và đúng thời gian quy định. Thực hiện tốt chế độ thông tin báo cáo về khiếu nại, tố cáo, giúp Chủ tịch UBND huyện trong công tác tiếp công dân giải quyết khiếu nại, tố cáo.

3. Công tác phòng, chống tham nhũng

Tiếp tục quán triệt và triển khai thực hiện các chủ trương, pháp luật về phòng chống tham nhũng. Tăng cường công tác nắm thông tin ở các ngành, các cấp, các cơ sở gắn liền với nhiệm vụ thanh tra kinh tế - xã hội để phát hiện, ngăn chặn, xử lý kịp thời các vụ việc tham nhũng.

Thực hiện tốt công tác quản lý nhà nước về phòng, chống tham nhũng, triển khai Đề án tăng cường công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về phòng, chống tham nhũng. Chủ động phối hợp chặt chẽ với các cơ quan chức năng trong việc cung cấp thông tin, công khai kết quả công tác phòng chống tham nhũng.

Tăng cường đôn đốc, thanh tra, kiểm tra việc thực hiện pháp luật về phòng, chống tham nhũng, đề cao trách nhiệm của các ngành, các cấp, các cơ quan, tổ chức, đơn vị trong công tác phòng chống tham nhũng, đổi mới phương thức theo dõi, đánh giá kết quả công tác phòng, chống tham nhũng.

Tăng cường phát hiện tham nhũng qua công tác thanh tra, kiểm tra, tập trung vào những lĩnh vực có nguy cơ tham nhũng cao; phối hợp chặt chẽ với cơ quan chức năng để xử lý các hành vi tham nhũng, chú trọng xử lý người đứng đầu cơ quan, tổ chức, đơn vị thiếu trách nhiệm để xảy ra tham nhũng, thu hồi triệt để tài sản tham nhũng được phát hiện qua hoạt động Thanh tra.

4. Thực hiện một số nhiệm vụ có liên quan

Đẩy mạnh phong trào việc học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh để cụ thể hóa về Nghị quyết của cấp trên và cấp mình, làm tốt nhiệm vụ được giao.

Thực hiện tốt quy chế dân chủ trong cơ quan, đơn vị cũng như nhân dân.

Thực hiện cải cách hành chính trong việc tiếp dân, tiếp nhận, thụ lý, kiểm tra, xác minh, tham mưu giải quyết khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh của công dân.

Trên đây là Báo cáo kết quả công tác thanh tra 06 tháng đầu năm và phương hướng nhiệm vụ 06 tháng cuối năm 2020 của UBND huyện Chư Pưh./.

Nơi nhận:

- Thường trực Huyện Ủy;
- Thường trực HĐND huyện;
- CT, các PCT UBND huyện;
- Các vị Đại biểu HĐND huyện;
- Các Phòng ban, đơn vị huyện;
- Lãnh đạo Văn phòng;
- UBND các xã, thị trấn;
- Lưu: VT, NC, TTr.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN

CHỦ TỊCH



Lê Quang Thái



Chư Pưh, ngày 30 tháng 6 năm 2020.

BÁO CÁO
CỦA VIỆN KIỂM SÁT NHÂN DÂN HUYỆN
TẠI KỲ HỌP THỨ 10 HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN HUYỆN
(số liệu từ 01/12/2019 đến 31/5/2020)

Thực hiện Luật Tổ chức Viện kiểm sát nhân dân năm 2014; Luật tổ chức chính quyền địa phương năm 2015; Viện kiểm sát nhân dân huyện báo cáo tình hình tội phạm, kết quả công tác kiểm sát 06 tháng đầu năm và nhiệm vụ trọng tâm 06 tháng cuối năm 2020.

I. TÌNH HÌNH TỘI PHẠM

Tình hình tội phạm 06 tháng đầu năm 2020 đã xảy ra 59 vụ. Đã khởi tố **21 vụ/21** bị can trên các lĩnh vực (Tăng 07 vụ nhưng giảm 03 bị can so với cùng kỳ năm 2019). Các tội chiếm tỷ lệ cao trong tổng số án mới khởi tố như tội Trộm cắp tài sản chiếm 38,09%, cụ thể:

- **Tội phạm về ma túy: 01 vụ/02** bị can (Giảm 01 vụ nhưng bằng số bị can so với cùng kỳ). Trong đó: Mua bán trái phép chất ma túy: 01 vụ/ 02 bị can.

- **Tội phạm về kinh tế và môi trường: 02 vụ/01** bị can (Giảm 03 bị can so với cùng kỳ năm trước). Trong đó: Buôn bán hàng cấm: 01 vụ/01 bị can (năm trước không phát sinh); Hủy hoại rừng: mới khởi tố 01 vụ án nhưng chưa xác định được bị can (giảm 03 bị can so với cùng kỳ năm trước).

- **Tội phạm xâm phạm quyền sở hữu : 12 vụ/11** bị can (Tăng 03 vụ nhưng giảm 04 bị can so với cùng kỳ năm trước). Trong đó: Trộm cắp tài sản: 08 vụ/ 07 bị can- (Tăng 01 vụ nhưng giảm 06 bị can so với cùng kỳ năm trước). Cưỡng đoạt tài sản: 01 vụ/ 01 bị can; Cướp giật tài sản: 01 vụ/ 03 bị can; Lừa đảo chiếm đoạt tài sản: 01 vụ và Cướp tài sản: 01 vụ (Cùng kỳ năm 2019 không phát sinh).

- **Tội phạm về trật tự an toàn xã hội: 06 vụ/ 07** bị can. Trong đó: Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ: 04 vụ/ 04 bị can; Đánh bạc: 02 vụ/02 bị can và Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có 01 bị can- Cùng kỳ năm trước không phát sinh;

Nguyên nhân của tình hình tội phạm :

- Chư Pưh là địa bàn trải dài theo Quốc lộ 14, giáp ranh với các địa phương có tình hình trật tự xã hội phức tạp (Ea Hleo, tỉnh Đắk Lắk; huyện Chư Sê, huyện Chư Prông,...) nên nhiều đối tượng từ địa phương khác đến gây án. Hoạt động lưu động khó kiểm soát.

- Tác động tiêu cực của nền kinh tế thị trường làm cho đạo đức, lối sống, nhất là một bộ phận thanh thiếu niên có tư tưởng lười lao động, thích hưởng thụ. Đời sống kinh tế - xã hội còn nhiều khó khăn, nhất là vùng đồng bào dân tộc thiểu số (1667 hộ nghèo, trong đó người dân tộc thiểu số chiếm 86,7%). Một bộ phận thanh thiếu niên không có việc làm ổn định, thất nghiệp, tình trạng phân hoá giàu nghèo giữa các vùng dân cư, mức độ hiểu biết pháp luật còn hạn chế là nguyên nhân nảy sinh tội phạm và vi phạm pháp luật.

II. KẾT QUẢ THỰC HÀNH QUYỀN CÔNG TỔ VÀ KIỂM SÁT HOẠT ĐỘNG TƯ PHÁP

Ngay từ đầu năm 2020, toàn ngành đã tập trung tổ chức triển khai thực hiện những quy định mới về nhiệm vụ, quyền hạn của Viện kiểm sát về tăng cường thực hành quyền công tố và kiểm sát hoạt động tư pháp, bảo đảm không làm oan người vô tội và không bỏ lọt tội phạm và người phạm tội. Không để xảy ra án bị hủy, sửa có trách nhiệm của Kiểm sát viên, theo phương châm “Đoàn kết- Đổi mới, Trách nhiệm-Kỷ cương, Chất lượng- Hiệu quả” theo chỉ thị của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân Tối cao và Kế hoạch năm 2020 của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Gia Lai, đồng thời phối hợp với Thường trực HĐND huyện, Thường trực UBND huyện về tăng cường công tác kiểm sát hoạt động tư pháp nhằm nâng cao vai trò giám sát tại địa phương; bảo đảm cho pháp luật được chấp hành nghiêm chỉnh và thống nhất.

1. Công tác THQCT và kiểm sát các hoạt động tư pháp trong lĩnh vực hình sự

1.1. THQCT, kiểm sát việc giải quyết tố giác, tin báo về tội phạm và kiến nghị khởi tố:

Trong năm đơn vị đã triển khai thực hiện Thông tư liên tịch số 01 ngày 29/12/2017 của Liên ngành Trung ương. Phân công kiểm sát viên kiểm sát việc giải quyết đối với từng tin báo; phối hợp với Cơ quan điều tra hàng tuần rà soát các tin báo tội phạm để phân loại xử lý; hàng tháng tổ chức họp liên ngành, bàn thống nhất giải quyết các tin báo tội phạm còn tồn và phức tạp. Đã đề ra 59 văn bản yêu cầu xác minh tin báo, tố giác tội phạm (*số tin mới*)- Đạt 100% số tin báo, tố giác mới thụ lý.

Tổng số tin báo: 69 tin (Cũ: 08 tin; Mới: 59 tin – tăng 05 tin so với cùng kỳ năm trước; Phục hồi: 01 tin; Chuyển đến: 01 tin). Đã giải quyết: **45 tin** - Đạt 65,22% . Trong đó: Khởi tố: 21 - chiếm 46,67% số tin giải quyết; Không khởi tố: 20 tin; Tạm đình chỉ: 02 tin; Chuyển đi nơi khác: 02 tin. Hiện còn lại: **24 tin**.

1.2. Thực hành quyền công tố và kiểm sát điều tra vụ án hình sự:

Tăng cường trách nhiệm công tố trong hoạt động điều tra, gắn công tố với điều tra theo chỉ thị của ngành. Có sự phối hợp chặt chẽ của các cơ quan tiến hành tố tụng, tăng cường các biện pháp phòng chống oan, sai, bỏ lọt tội phạm nên 100% số vụ án, bị can Cơ quan điều tra khởi tố đều được Viện kiểm sát quyết định phê chuẩn và đề ra yêu cầu điều tra phục vụ điều tra, truy tố, xét xử.

Tổng số thụ lý: **34 vụ/28 bị can** (Cũ: 10 vụ/05 bị can; Mới: 21 vụ/21 bị can - Tăng 07 vụ nhưng giảm 03 bị can so với cùng kỳ năm trước; Phục hồi 01 vụ/01 bị can; Nơi khác chuyển đến: 01 vụ/01 bị can, Tách 01 vụ/01 bị can thành 02 vụ/01 bị can). Đã xử lý: **24 vụ/19 bị can** - Đạt 70,59%. Trong đó: + KTĐT đề nghị truy tố: 14 vụ/16 bị can - Chiếm 58,33% số án xử lý; + Tạm đình chỉ: 09 vụ/03 bị can (Lý do hết thời hạn điều tra nhưng chưa xác định được bị can và không biết bị can đang ở đâu); + Chuyển nơi khác giải quyết theo thẩm quyền: 01 vụ. Hiện đang điều tra: **10 vụ/09 bị can** trong hạn luật định.

Đã ban hành 21 văn bản yêu cầu điều tra bảo đảm đúng quy định pháp luật tố tụng hình sự. Hàng tháng chủ trì và tham gia họp 02 ngành (CA - VKS), 03 ngành (CA - VKS - TA) bàn giải quyết tin báo tội phạm và các vụ án phức tạp

1.3. THQCT và kiểm sát hoạt động tư pháp trong giai đoạn truy tố:

Tổng số vụ thụ lý: **14 vụ/16 bị can** (Mới- Giảm 10 bị can so với cùng kỳ năm 2019). Đã giải quyết: **12 vụ/14 bị can**- đạt 85,71% (NQ 96 giao đạt trên 90%). Trong đó: Truy tố chuyển Tòa: 12 vụ/14 bị can - chiếm 100% số án giải quyết (truy tố đúng hạn luật định, đúng tội danh: 12 vụ/14 bị can - đạt 100% vượt chỉ tiêu Nghị quyết 96 giao). Hiện còn: **02 vụ/02 bị can**.

Kiểm sát viên đã trực tiếp tiến hành một số hoạt động điều tra để củng cố chứng cứ trước khi quyết định việc truy tố (phúc cung bị can): 12 vụ/12 bị can đã truy tố - Đạt 100% kế hoạch đề ra.

Nhiều vụ án phức tạp, nghiêm trọng, rất nghiêm trọng, dư luận xã hội quan tâm, ngoài việc tiến hành một số hoạt động điều tra theo luật định để bổ sung, kiểm tra hoặc thẩm định về chứng cứ chứng minh tội phạm, người phạm tội, Đơn vị còn chủ động báo cáo thỉnh thị Viện kiểm sát cấp trên, đồng thời báo cáo cấp ủy địa phương xin ý kiến chỉ đạo theo quy định, bảo đảm các quyết định xử lý của Viện kiểm sát đúng thời hạn, đúng người, đúng tội, có căn cứ, đúng pháp luật.

1.4. Thực hành quyền công tố và kiểm sát xét xử vụ án hình sự:

Tổng số Tòa thụ lý xét xử: **14 vụ/16 bị cáo** (Cũ: 02 vụ/02 bị cáo; Mới: 12 vụ/14 bị cáo - giảm 04 vụ/ 12 bị cáo so với cùng kỳ năm 2019). Đã giải quyết: **09 vụ/10 bị cáo** - Xét xử - Đạt 64,29 % (Đúng với tội danh, điểm, khoản VKS truy tố 09 vụ/ 10 bị cáo- đạt 100%). Hiện còn: **05 vụ/06 bị cáo**.

1.5. Kiểm sát việc bắt, tạm giữ, tạm giam và thi hành án hình sự

- Kiểm sát việc bắt, tạm giữ về hình sự **09 người**, đã khởi tố xử lý về hình sự **09 người/09 người**, Đạt tỷ lệ 100%

- Kiểm sát tạm giam **18 bị can**, đã giải quyết **11 bị can**. Còn lại **07 người** đang tạm giam.

- Kiểm sát THAHS: **19 người**, đã giải quyết: **17**. Còn lại **02 người**.

Công tác kiểm sát đã góp phần quan trọng nâng cao chất lượng việc bắt, tạm giữ, tạm giam của cơ quan chức năng; bảo đảm quyền và lợi ích hợp pháp của công dân.

Kiểm sát chặt chẽ nhằm hạn chế các trường hợp quá hạn tạm giữ, tạm giam, trốn, chết hoặc phạm tội mới trong nhà tạm giữ; đảm bảo các trường hợp hoãn thi hành án phạt tù theo đúng quy định của pháp luật. Phối hợp với Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam huyện tiến hành kiểm tra, giám sát việc chấp hành pháp luật trong công tác tạm giữ, thi hành án hình sự; bảo đảm thực hiện đúng các chế độ về tạm giữ, tạm giam các bản án hình sự có hiệu lực pháp luật đều được thi hành nghiêm chỉnh, đúng pháp luật.

III. TÌNH HÌNH TRANH CHẤP DÂN SỰ; KHIẾU KIẾN HÀNH CHÍNH; THI HÀNH ÁN DÂN SỰ, HÀNH CHÍNH:

Trong năm các tranh chấp về dân sự, hôn nhân gia đình, kinh doanh thương mại, lao động và khiếu kiện hành chính đã giảm so với cùng kỳ năm trước. Nguyên nhân trong những năm qua nhiều người dân huyện Chư Puh vay tiền ngân hàng và các tổ chức tín dụng để đầu tư mở rộng diện tích trồng hồ tiêu, nhưng mấy năm gần đây cây hồ tiêu bị chết do bệnh, hạn hán cùng với đó giá tiêu xuống thấp làm cho người nông dân lâm vào tình cảnh không có khả năng trả nợ gốc và nợ lãi khi đến hạn...

1. Công tác kiểm sát việc giải quyết các vụ, việc dân sự, hôn nhân và gia đình, kinh doanh thương mại, lao động, hành chính và những việc khác theo quy định của pháp luật

Tổng số thụ lý kiểm sát trong kỳ 213 vụ việc (Giảm 40 vụ so với cùng kỳ năm trước)¹; Đã giải quyết: 74 vụ, việc; trong đó: Xét xử và mở phiên họp: 18 vụ, việc; Viện kiểm sát tham gia 16 phiên tòa, phiên họp (Đạt 100% số phiên Tòa, phiên họp VKS phải tham gia theo quy định của pháp luật).

2. Công tác kiểm sát thi hành án dân sự, hành chính

Tổng số việc dân sự phải thi hành: **707 việc/ 188.986.272.114 đồng** (Số cũ: 470 việc/ 125.195.293.114 đồng; Mới: 240 việc/ 64.207.779.000 đồng; Ủy thác đi: 03 việc/ 416.800.000 đồng). Giải quyết: **237 việc/ 47.858.579.000 đồng**; Trong đó: + Thi hành xong: 154 việc/ 6.720.377.000 đồng; + Đình chỉ: 05 việc/ 3.809.542.000 đồng; + Chưa có điều kiện thi hành chuyển sổ theo dõi riêng: 78 việc/ 37328660.000 đồng. Số việc còn phải thi hành: **470 việc/141.127.693.114 đồng**; trong đó: Số chưa có điều kiện thi hành: **197 việc/52.345.214.000 đồng**.

Thụ lý kiểm sát **707 QĐ THA**; kiểm sát cưỡng chế kê biên tài sản **THADS 10** cuộc đảm bảo đúng quy định.

3. Công tác tiếp công dân, giải quyết và kiểm sát việc giải quyết khiếu nại, tố cáo trong hoạt động tư pháp

Viện kiểm sát tiếp 05 lượt công dân (Tăng 01 lượt so với cùng kỳ năm trước); đã tiếp nhận đơn đề giải quyết, trả lời trực tiếp và hướng dẫn đến cơ quan có thẩm quyền để được giải quyết theo đúng quy định của pháp luật. Lãnh đạo Viện tiếp 03 lượt công dân.

1. Tranh chấp dân sự: 148 vụ. Tranh chấp về hôn nhân và gia đình: 41 vụ. Tranh chấp về Kinh doanh thương mại: 22 vụ..
Đưa vào trường giáo dưỡng: 01, Đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc: 01.

Thụ lý: **08 đơn/ 08 việc** (Mới- Giảm 01 đơn/01 việc so với cùng kỳ năm 2019). Trong đó: Đơn không thuộc thẩm quyền giải quyết nhưng thuộc trách nhiệm kiểm sát việc giải quyết: **08 đơn/08 việc**. Đã giải quyết: **08 đơn/ 08 việc** - đạt 100%, trong đó: chuyển cơ quan chức năng.

IV. CÔNG TÁC TRỰC TIẾP KIỂM SÁT VÀ KIẾN NGHỊ, KHÁNG NGHỊ:

Thực hiện kế hoạch giao, đơn vị đã tiến hành **11** cuộc trực tiếp kiểm sát (Tăng 01 cuộc so với cùng kỳ năm trước) đối với các cơ quan tư pháp, cơ quan hữu quan (gồm: Công an cấp xã: 04, Nhà tạm giữ: 02, UBND cấp xã: 04, Cơ quan THADS: 01) - đạt 100% kế hoạch giao. Qua công tác kiểm sát hoạt động tư pháp, phát hiện một số vi phạm, tồn tại, đã ban hành **17** văn bản (06 Kiến nghị riêng và 11 Kết luận kiến nghị trực tiếp kiểm sát) yêu cầu cơ quan chức năng khắc phục vi phạm, phòng ngừa vi phạm pháp luật và tội phạm². Các kiến nghị, kết luận của Viện kiểm sát đều được các cơ quan tư pháp và cơ quan, tổ chức hữu quan tiếp thu, thực hiện. Gồm:

- Cơ quan điều tra: 02 kiến nghị riêng.
- Tòa án: 02 kiến nghị trong công tác dân sự.
- Cơ quan Thi hành án dân sự: 01 kết luận trực tiếp kiểm sát về THADS.
- Nhà tạm giữ Công an huyện: 02 kết luận trực tiếp kiểm sát.
- Thi hành án hình sự: 04 kết luận trực tiếp kiểm sát (UBND xã Ia Le: 01, UBND xã Ia Phang: 01, UBND thị trấn Nhơn Hòa: 01, UBND xã Ia Rong: 01)
- Công an cấp xã: 04 kết luận trực tiếp kiểm sát về việc tiếp nhận, giải quyết tin báo tội phạm (CA xã Ia Hla: 01, CA xã Ia Phang: 01, CA xã Ia Dreng: 01, CA xã Ia Rong: 01).
- Văn phòng Đăng ký đất đai Chi nhánh huyện Chư Pưh: 01 kiến nghị.

2. Các dạng vi phạm điển hình:

- **Cơ quan điều tra:** Sau khi khám xét khẩn cấp Cơ quan điều tra không thông báo bằng văn bản đến Viện kiểm sát, vi phạm trong quá trình điều tra vụ án, vi phạm về lập danh bản, chỉ bản...
- **Tòa án:** BA, QĐ hình sự vi phạm về tố tụng, nội dung và thời hạn gửi; án DS-HNGĐ-KDTM đề quá hạn luật định nhưng chưa giải quyết; vi phạm về việc gửi bản án, quyết định có hiệu lực pháp luật đến Cơ quan THADS để thi hành...
- **Cơ quan THADS:** Vi phạm thời hạn ra các quyết định về thi hành án, vi phạm về tổng đạt quyết định, thông báo cho đương sự, chậm xác minh điều kiện thi hành án....
- **Văn phòng đăng ký đất đai chi nhánh huyện Chư Pưh:** Chậm cung cấp thông tin về điều kiện thi hành án cho Chi cục THADS huyện...
- **Trung tâm bán đấu giá đối với tài sản thi hành án dân sự:** Tính không đúng chi phí, phí, lệ phí bán đấu giá tài sản theo quy định của pháp luật...
- **Trong hoạt động THAHS tại UBND xã:** Một số trường hợp sổ sách theo dõi ghi chép chưa đầy đủ, chính xác; phân công người trực tiếp giám sát, giáo dục người được hưởng án treo trước khi Cơ quan THAHS cấp huyện chuyển giao hồ sơ xuống xã, chưa kịp thời lập hồ sơ đề nghị xét rút ngắn thời gian thử thách đối với các bị án có đủ điều kiện, một số bản tự nhận xét chấp hành án của bị án không có ý kiến nhận xét của người được phân công trực tiếp giám sát, giáo dục....
- **Việc giải quyết tin báo tội phạm, Công an cấp xã:** không lập biên bản tiếp nhận theo quy định; tin báo Công an xã chuyển đến Cơ quan CSĐT Công an huyện Chư Pưh giải quyết theo thẩm quyền nhưng không lập biên bản giao nhận; một số cột mục trong sổ tiếp nhận ghi chép không đầy đủ...
- **Kháng nghị:** Dân sự: bản án áp dụng pháp luật nội dung không chính xác.

- Trung tâm bán đấu giá tài sản: 01 Kiến nghị.
- Công tác kháng nghị: Ban hành 02 kháng nghị Dân sự.

V. ĐÁNH GIÁ CHUNG:

1. Ưu điểm:

Đơn vị đã triển khai nhiều biện pháp phấn đấu thực hiện tốt chức năng, nhiệm vụ của Ngành năm 2020. Thực hiện nghiêm công tác phòng chống dịch Covid-19 theo chỉ đạo của Chính phủ, của UBND tỉnh, Huyện Ủy, UBND huyện và của Ngành kiểm sát. Trách nhiệm công tố trong hoạt động điều tra được tăng cường; kịp thời đề ra yêu cầu điều tra, xác minh giải quyết tố giác, tin báo tội phạm và nâng cao chất lượng bản yêu cầu điều tra vụ án hình sự; không để xảy ra việc đình chỉ điều tra hay truy tố, xét xử oan, sai; không có trường hợp nào Tòa án tuyên bị cáo không phạm tội và không có án bị hủy sửa có trách nhiệm của Viện kiểm sát...

Đạt được những kết quả nêu trên là do có sự chỉ đạo nghiệp vụ của ngành cấp trên, sự lãnh đạo của Ban thường vụ Huyện ủy, sự giám sát của HĐND huyện, sự phối kết hợp, giúp đỡ của UBND huyện... đồng thời tập thể lãnh đạo viện đã phân công nhiệm vụ cho từng kiểm sát viên, chuyên viên phù hợp với khả năng chuyên môn trong từng khâu công tác và sự nỗ lực của mỗi cán bộ, kiểm sát viên thực hiện nhiệm vụ với tinh thần, ý thức, trách nhiệm cao.

2. Hạn chế, thiếu sót và nguyên nhân:

Bên cạnh những kết quả đạt được, trong quá trình thực hiện chức năng nhiệm vụ, Viện kiểm sát vẫn còn một số hạn chế, thiếu sót như tiến độ thực hiện một số chỉ tiêu còn chậm, Công tác thống kê cập nhật phần mềm quản lý án còn chưa kịp thời. Nguyên nhân do thiếu biên chế công chức và biên chế chức danh tư pháp nên cán bộ, Kiểm sát viên cùng lúc phải kiêm nhiệm nhiều khâu công tác khác nhau nên phần nào ảnh hưởng đến tiến độ, hiệu quả công việc.

VI. NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM 06 THÁNG CUỐI NĂM 2020:

- Tiếp tục thực hiện hiệu quả Nghị quyết Trung ương 4 khóa XII về tăng cường xây dựng, chỉnh đốn Đảng; Chỉ thị số 05 của Bộ chính trị về đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ chí Minh gắn với việc thực hiện lời dạy của Bác đối với cán bộ Kiểm sát: “Công minh, chính trực, khách quan, thận trọng, khiêm tốn”; thực hiện hiệu quả các chỉ thị chuyên đề của Viện trưởng Viện KSND tối cao: Chỉ thị số 06 ngày 06/12/2013 về tăng cường trách nhiệm công tố trong hoạt động điều tra, gắn công tố với điều tra; Chỉ thị số 04 ngày 10/7/2015 về tăng cường các biện pháp phòng, chống oan, sai; Chỉ thị số 09 ngày 06/4/2016 về tăng cường công tác tranh tụng.

- Đề ra các giải pháp tối ưu thực hiện có hiệu quả chỉ tiêu nghiệp vụ trong Nghị quyết 52, 55, 69, 75, 77, 96³ của Quốc hội về công tác tư pháp.

3. - Nghị quyết số 52/2013/QH13 ngày 21 tháng 6 năm 2013 của Quốc hội về chất vấn và trả lời chất vấn tại Kỳ họp thứ 5, Quốc hội XIII.

- Nghị quyết số 69/2013/QH13 ngày 29 tháng 11 năm 2013 của Quốc hội về chất vấn và trả lời chất vấn tại Kỳ họp thứ 6, Quốc hội XIII.

- Phối hợp với các cơ quan tổ tụng triển khai, quán triệt thực hiện và tổ chức tuyên truyền các đạo luật mới về tư pháp.

- Áp dụng đồng bộ các giải pháp để thực hiện tốt hơn công tác thực hành quyền công tố, kiểm sát các hoạt động tư pháp. Kiểm sát chặt chẽ việc giải quyết tố giác, tin báo về tội phạm, kiến nghị khởi tố và hoạt động điều tra của Cơ quan điều tra, kịp thời đề ra yêu cầu điều tra để giải quyết vụ án khẩn trương, đúng pháp luật. Bảo đảm các quyết định phê chuẩn áp dụng các biện pháp ngăn chặn đúng pháp luật. Không để xảy ra trường hợp bỏ lọt tội phạm, làm oan người vô tội. Bảo đảm thực hiện nghiêm túc thẩm quyền điều tra theo quy định của luật. Khắc phục việc trả hồ sơ để điều tra bổ sung không đúng quy định của pháp luật. Thường xuyên phối hợp với cơ quan điều tra rà soát những vụ án đang tạm đình chỉ điều tra, yêu cầu cơ quan điều tra tích cực xác minh để sớm phục hồi điều tra, nhất là đối với những trường hợp sắp hết thời hiệu truy cứu trách nhiệm hình sự, tránh bỏ lọt tội phạm. Ra quyết định truy tố đúng thời hạn.

- Nâng cao chất lượng tranh tụng của Kiểm sát viên tại phiên tòa hình sự, chất lượng phát biểu của Kiểm sát viên tại phiên tòa dân sự, hành chính. Tăng cường hơn nữa trách nhiệm của Viện kiểm sát trong kiểm sát việc giải quyết các vụ việc dân sự, vụ án hành chính.

- Bảo đảm các kiến nghị, kháng nghị phúc thẩm đối với các loại án phải có căn cứ và đúng pháp luật.

- Hưởng ứng tham gia các phong trào thi đua của ngành, địa phương tổ chức. Tăng cường công tác giáo dục chính trị tư tưởng; thực hiện hiệu quả cuộc vận động xây dựng đội ngũ cán bộ, Kiểm sát viên: *"Vững về chính trị, giỏi về nghiệp vụ, tinh thông về pháp luật, công tâm và bản lĩnh, kỷ cương và trách nhiệm"*...

VII. ĐỀ XUẤT KIẾN NGHỊ:

1. Đề nghị HĐND huyện có Nghị quyết cụ thể để UBND hai cấp có giải pháp chỉ đạo cơ quan chức năng tăng cường công tác tuần tra, kiểm soát, công tác tuyên truyền phổ biến giáo dục pháp luật, nhất là các Đạo luật mới về tư pháp đã được Quốc hội khóa 13 thông qua có hiệu lực pháp luật.

2. Đề nghị HĐND huyện có Nghị quyết để UBND huyện có kế hoạch hỗ trợ một phần kinh phí trong năm 2020 cho Viện kiểm sát nhân dân huyện theo Công văn số 16578/CVLT- BTC-VKS ngày 28/11/2012 của Bộ Tài chính, Viện kiểm sát

- Nghị quyết số 75/2014/QH13 ngày 24 tháng 6 năm 2014 của Quốc hội về chất vấn và trả lời chất vấn tại Kỳ họp thứ 7, Quốc hội XIII.

- Nghị quyết số 77/2014/QH13 ngày 10 tháng 11 năm 2014 của Quốc hội về kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2015.

- Nghị quyết số 96/2015/QH13 ngày 26 tháng 6 năm 2015 của Quốc hội về tăng cường các biện pháp phòng, chống oan, sai và bảo đảm bồi thường cho người bị thiệt hại trong hoạt động tố tụng hình sự.

- Nghị quyết số 55/2017/QH14 ngày 24 tháng 11 năm 2017 của Quốc hội về hoạt động chất vấn tại Kỳ họp thứ 4, Quốc hội XIV.

- Nghị quyết số 69/2018/QH14 ngày 08 tháng 11 năm 2018 của Quốc hội về Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2019.

- Nghị quyết số 96/2019/QH14 ngày 27 tháng 11 năm 2019 của Quốc hội về công tác phòng, chống tội phạm và vi phạm pháp luật, công tác của Viện kiểm sát nhân dân, của Tòa án nhân dân và công tác thi hành án.

nhân dân Tối cao về việc hỗ trợ kinh phí hoạt động cho cơ quan Viện kiểm sát nhân dân từ ngân sách địa phương./.

Nơi nhận :

- Ban thường vụ huyện ủy (để báo cáo);
- Thường trực HĐND huyện (để báo cáo)
- Đ/c VT tỉnh (để báo cáo);
- Đ/c Hùng- PVT tỉnh- phụ trách (để báo cáo);
- VKSND tỉnh (VP theo dõi);
- Các vị Đại biểu HĐND huyện;
- Các đ/c Lãnh đạo VKSND huyện;
- Lưu VT, TH.



VIỆN TRƯỞNG

Nguyễn Hữu Sơn

TÒA ÁN NHÂN DÂN CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
HUYỆN CHƯ PƯH Độc lập – Tự do – Hạnh phúc
TỈNH GIA LAI

Số: 07/BC-TA

Chư Pưh, ngày 30 tháng 6 năm 2020

Kính thưa chủ tọa kỳ họp, kính thưa các vị đại biểu. Thay mặt Tòa án nhân dân huyện !. Tôi xin báo cáo công tác xét xử 06 tháng đầu năm và chương trình công tác 06 tháng cuối năm 2020 (Số liệu từ ngày 01/01/2020 đến ngày 30/06/2020)

A. TÌNH HÌNH THỤ LÝ VÀ KẾT QUẢ CÔNG TÁC 06 THÁNG ĐẦU NĂM 2020

I. Công tác thụ lý, giải quyết, xét xử các loại án:

Tổng số án thụ lý 228 vụ, việc các loại, so với cùng kỳ năm 2019 tăng 23 vụ, việc. Đã giải quyết, xét xử 97 vụ, việc, đạt 42.54 %; cụ thể:

1. Công tác thụ lý, giải quyết, xét xử các vụ án hình sự:

Tổng số án thụ lý: 16 vụ, với 18 bị cáo (¹); so với cùng kỳ giảm 05 vụ, giảm 19 bị cáo. Đã giải quyết, xét xử: 13 vụ, với 15 bị cáo, đạt 81.25 %. Còn 03 vụ/03 bị cáo.

Đường lối giải quyết: Xét xử: 13 vụ, với 15 bị cáo.

Nhìn chung, so với 06 tháng đầu năm 2019, thì 06 tháng đầu năm 2020 số lượng án hình sự giảm, nhưng một số loại tội phạm có xu hướng tăng như: Tội Đánh bạc; Tội Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ, Tội Cướp tài sản, Tội Cường đoạt tài sản,...

Các vụ án đã được xét xử, tùy theo tính chất, mức độ phạm tội, nhân thân, các tính tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của từng bị cáo, Tòa án đã áp dụng mức hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội mà bị cáo gây ra, cụ thể trong số 15 bị cáo bị tuyên án: đã tuyên phạt tù từ 03 tháng đến 03 năm với 11 bị

¹ Các loại tội đã thụ lý, giải quyết, xét xử gồm:

Tội trộm cắp tài sản: 05 vụ, với 06 bị cáo, chiếm 31.25%, so với cùng kỳ năm 2019 giảm 06 vụ, với 13 bị cáo. Tội cố ý gây thương tích: 01 vụ, với 01 bị cáo, chiếm tỷ lệ 6.25 %, so với cùng kỳ năm 2019 giảm 04 vụ, giảm 05 bị cáo. Tội Đánh bạc: 04 vụ, 04 bị cáo, chiếm 18.75 %, so với cùng kỳ năm 2019 tăng 03 vụ, giảm 02 bị cáo. Tội vi phạm giao thông: 03 vụ, với 03 bị cáo, chiếm 18.75 %, so với cùng kỳ năm 2019 tăng 03 vụ. Tội Buôn bán hàng cấm: 01 vụ, 01 bị cáo, chiếm 6.25%, so với cùng kỳ năm 2019 tăng 01 vụ với 01 bị cáo. Tội Cướp tài sản 01 vụ với 01 bị cáo, chiếm 6.25%, so với cùng kỳ 2019 tăng 01 vụ, với 01 bị cáo. Tội Cường đoạt tài sản 01 vụ với 01 bị cáo, chiếm 6.25% so với cùng kỳ năm 2019 tăng 01 vụ với 01 bị cáo. Tội Tàng trữ trái phép chất ma túy 01 vụ với 01 bị cáo, chiếm 6.25% so với cùng kỳ năm 2019 tăng 01 vụ với 01 bị cáo. .

cáo, phạt tù từ 03 năm đến 07 năm với 03 bị cáo; phạt tù từ 07 năm đến 15 năm với 01 bị cáo.

Nhân thân các bị cáo đã thụ lý: Người chưa thành niên phạm tội từ đủ 16 đến dưới 18 tuổi: 01 bị cáo, chiếm 5.55 %, so với cùng kỳ năm 2019 giảm 05 bị cáo; Tuổi đời từ đủ 18 tuổi trở lên: 17 bị cáo, chiếm 94.45 %, so với cùng kỳ năm 2019 giảm 14; Là dân tộc thiểu số: 04 bị cáo, chiếm 22.22 %, so với cùng kỳ năm 2019 giảm 14 bị cáo; Là phụ nữ: 01 bị cáo, chiếm 5.55 %, so với cùng kỳ năm 2019 không tăng không giảm; Tái phạm: 01 bị cáo, chiếm 5.55 %, so với cùng kỳ năm 2019 giảm 01 bị cáo; Nghiện ma túy: 02 bị cáo, chiếm 11.11 %, so với cùng kỳ năm 2019 tăng 02 bị cáo; Là đảng viên: 0 bị cáo, giảm 01 bị cáo; Số vụ án có người bào chữa là 04 vụ.

Các vụ án hình sự đã thụ lý đều được Tòa án đưa ra xét xử kịp thời, đúng thời hạn luật định, các bản án tuyên đều đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Kết hợp tốt giữa trừng trị, răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung, đáp ứng yêu cầu đấu tranh phòng, chống tội phạm, góp phần vào việc giữ vững an ninh chính trị và trật tự an toàn xã hội ở địa phương.

2. Công tác thụ lý, giải quyết, xét xử các vụ, việc dân sự:

Tổng số vụ, việc đã thụ lý: 146 vụ, việc²; so với cùng kỳ năm 2019 tăng 37 vụ, việc. Trong đó đã giải quyết: 57 vụ³, việc đạt tỷ lệ: 39.04 %. Còn lại 89 vụ, việc mới thụ lý và đang giải quyết.

Đánh giá chung: Công tác giải quyết các vụ, việc dân sự đảm bảo đúng quy định của pháp luật. Trong quá trình giải quyết Tòa án đã chú trọng công tác hòa giải trên cơ sở đảm bảo quyền và lợi ích của các bên đương sự, góp phần bảo đảm sự ổn định và đoàn kết trong nội bộ quần chúng nhân dân. Đa số các vụ việc đã giải quyết đều kịp thời và đúng pháp luật, được các bên đương sự đồng tình. Những vụ, việc còn lại đang trong quá trình thu thập chứng cứ, thẩm định, định giá để giải quyết, xét xử.

Trong số vụ án dân sự giải quyết 06 tháng đầu năm có 01 vụ bị hủy do lỗi chủ quan của Thẩm phán, một số vụ, việc kéo dài dẫn tới việc vi phạm về thời hạn tố tụng, nguyên nhân chính là do bị đơn cố tình trốn tránh, dấu địa chỉ để đối phó, Tòa án phải tiến hành tổng đạt bằng hình thức niêm yết, thẩm định tài sản

² Đặc điểm các vụ, việc dân sự đã thụ lý, giải quyết, xét xử: Tranh chấp hợp đồng chuyển nhượng quyền sử dụng đất: 06 vụ, việc, chiếm 4.02%. So với cùng kỳ năm 2019 không tăng. Tranh chấp hợp đồng chuyển nhượng quyền sử dụng đất và chia di sản thừa kế: 01 vụ, việc, chiếm 0.68 %. Tranh chấp yêu cầu bồi thường oan sai trong hoạt động tố tụng hình sự 01 vụ, so với năm 2019 không tăng. Tranh chấp hợp đồng dân sự vay tài sản: 124 vụ, việc, chiếm 84.93 %, so với cùng kỳ năm 2019 tăng 25 vụ, việc (trong đó: Tranh chấp hợp đồng vay tín dụng liên quan đến ngân hàng: 106 vụ, việc, chiếm 72.60 %,). Tranh chấp hợp đồng mua bán tài sản: 04 vụ, việc, chiếm 0.91 %, so với cùng kỳ năm 2019 tăng 03 vụ, việc. Tranh chấp liên quan đến yêu cầu tuyên bố văn bản công chứng vô hiệu: 01 vụ, việc, chiếm 0.68 %, so với 2019 không tăng. Việc xét miễn giảm nghĩa vụ thi hành án dân sự về việc nộp tiền vào ngân sách nhà nước: 09 việc, chiếm 6.16%, so với năm 2019 tăng 09 việc.

³ Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự (Hòa giải thành): 27 vụ, việc, chiếm 47.36 %. Đình chỉ do người khởi kiện rút đơn khởi kiện và được Tòa án chấp nhận: 09 vụ, việc, chiếm 15.79 %. Xét xử: 21 vụ, việc, chiếm 36.84 %.

thể chấp bên cạnh đó, một số vụ, việc đang chờ phía cá nhân, cơ quan, tổ chức cung cấp tài liệu chứng cứ để tiếp tục giải quyết vụ án.

3. Công tác giải quyết, xét xử các vụ việc hôn nhân gia đình:

Tổng số vụ, việc đã thụ lý: 53 vụ, so với cùng kỳ năm 2019 giảm 09 vụ. Trong đó đã giải quyết: 24 vụ, việc. Đạt tỷ lệ 45.28 %, còn lại 31 vụ.

Đường lối giải quyết: Xét xử: 02 vụ, việc, chiếm 8.33 %. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự: 18 vụ, việc, chiếm 75 %. Đình chỉ do nguyên đơn rút đơn khởi kiện : 04 vụ, việc, chiếm 16.67 %.

Các vụ, việc Tòa án đã thụ lý nói trên đều là vụ án tranh chấp ly hôn, con chung và chia tài sản chung khi ly hôn. Nguyên nhân chính dẫn đến tình trạng ly hôn chủ yếu là do mâu thuẫn gia đình, ngược đãi, bạo hành trong gia đình, người chồng bài bạc, rượu chè, không cùng quan điểm sống...

Nguyên đơn chủ yếu là người vợ: 49 vụ, việc, chiếm 92.45 %. Các quan hệ tranh chấp trong loại án này thường phức tạp, nhiều vụ án đương sự tranh chấp tài sản chung rất gay gắt. Tuy nhiên, Tòa án rất chú trọng công tác hòa giải và đẩy nhanh tiến độ giải quyết nhằm ổn định cuộc sống vợ chồng và con cái của các đương sự, không để tình trạng đề mâu thuẫn kéo dài ảnh hưởng đến sinh hoạt, học tập của con cái của đương sự.

Nhìn chung, các vụ, việc mà Tòa án đã giải quyết đều đúng quy định của pháp luật, không có vụ, việc nào bị kháng cáo, kháng nghị, bị tòa án cấp trên xử cải sửa, hủy do lỗi chủ quan của thẩm phán.

4. Giải quyết, xét xử vụ, việc về kinh doanh thương mại:

Tổng số vụ, việc đã thụ lý: 13 vụ, việc; so với cùng kỳ năm 2019 tăng 02 vụ, việc. Giải quyết 03 vụ, việc. Đạt 23.07 %. Còn lại 10 vụ mới thụ lý và đang trong thời hạn giải quyết.

Đường lối giải quyết: Công nhận sự thỏa thuận giữa các đương sự: 03 vụ, việc, chiếm 100 %.

5. Giải quyết, xét xử các vụ, việc về hành chính, lao động:

Trong 06 tháng đầu năm 2020 loại án này không phát sinh

6. Công tác thi hành án hình sự:

Tổng số thụ lý: 26 bị án. So với cùng kỳ năm 2019 giảm 06 bị án.

Đã ra quyết định thi hành án 26 bị án, đạt 100%; Trong đó: Ủy thác cho Tòa án khác ra quyết định thi hành án: 04 bị án. Phạt tù giam 15 bị án (Trong đó hoãn thi hành án 04 bị án), Thi hành án phạt tù cho hưởng án treo 07 bị án, Cải tạo không giam giữ 0 bị án. Các quyết định thi hành án hình sự đều được ban hành kịp thời, đúng thời hạn luật định khi bản án có hiệu lực pháp luật.

7. Các mặt công tác khác.

7.1. Công tác giải quyết đơn thu khiếu nại, tố cáo:

Trong 06 tháng đầu năm 2020 thụ lý 0 đơn khiếu nại;

7.2. Xét giảm thời gian thử thách án treo: 05/05 bị án, đạt 100%.

7.3. Áp dụng biện pháp xử phạt hành chính. Không phát sinh.

8. Công tác Hội thẩm nhân dân:

Trong công tác xét xử các vị hội thẩm nhân dân đã dành thời gian cần thiết để nghiên cứu hồ sơ, thảo luận trao đổi nội dung cần làm rõ tại phiên tòa, bảo đảm việc xét xử thực hiện đúng theo tinh thần cải cách tư pháp, phát huy được nguyên tắc độc lập và chỉ tuân theo pháp luật của Hội đồng xét xử.

Tòa án nhân dân huyện thường xuyên liên hệ với trưởng, phó đoàn Hội thẩm nhân dân trong công tác quản lý, cử Hội thẩm nhân dân tham gia xét xử các phiên tòa. Trong 06 tháng đầu năm 2020 không có vụ án nào Tòa án phải hoãn phiên tòa với lý do không có Hội thẩm nhân dân tham gia; Các vị Hội thẩm nhân dân được trang bị đầy đủ các tài liệu nghiệp vụ chuyên môn phục vụ cho công tác xét xử; Nhìn chung, các Hội thẩm nhân dân đều nêu cao tinh thần trách nhiệm, hoàn thành tốt nhiệm vụ của mình, góp phần tích cực vào việc hoàn thành nhiệm vụ của Tòa án.

II. NHỮNG KHUYẾT ĐIỂM, TỒN TẠI, NGUYÊN NHÂN VÀ GIẢI PHÁP KHẮC PHỤC

1. Những khuyết điểm, tồn tại:

Công tác giải quyết, xét xử vẫn còn chậm, mà người trực tiếp là thẩm phán giải quyết vụ án xác minh, thu thập chứng cứ không kịp thời.

2. Nguyên nhân của khuyết điểm, tồn tại :

Trong 06 tháng đầu năm 2020, Tòa án nhân dân huyện Chư Puh thực hiện nhiệm vụ trong điều kiện kinh tế - xã hội nhiều khó khăn, án dân sự, hôn nhân gia đình, tăng cao và ngày càng phức tạp, số lượng cán bộ, Thẩm phán không đủ để đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ, dẫn đến tình trạng quá tải, án tồn đọng. Đồng thời điều kiện, phương tiện làm việc còn quá thiếu thốn, chưa đáp ứng được yêu cầu công tác trong hiện nay.

Khó khăn ảnh hưởng đến quá trình giải quyết án dân sự:

+ Việc thu thập chứng cứ đối với án tranh chấp liên quan đến quyền sử dụng đất còn nhiều vướng mắc, bất cập. Trong quá trình điều tra, thu thập chứng cứ các đương sự không nộp nhưng đến phiên tòa các đương sự mới cung cấp hoặc để đến phiên tòa phúc thẩm mới cung cấp nên dẫn đến án tồn đọng, hủy, cải sửa. Nhiều vụ án tại đơn vị khi ra phiên tòa các đương sự mới yêu cầu thẩm định, định giá tài sản, trưng cầu giám định, yêu cầu người làm chứng nên buộc Tòa án phải hoãn phiên tòa. Các đương sự không hợp tác trong việc thẩm định, định giá tài sản, không phối hợp với Tòa án trong quá trình giải quyết án kể cả nguyên đơn. Việc giải quyết các vụ án liên quan đến tranh chấp đất đai phụ thuộc nhiều vào các cơ quan chuyên môn và chính quyền địa phương thẩm định, định giá nên Tòa án luôn nằm trong thế bị động.

+ Việc cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất của cơ quan có thẩm quyền không đúng với quy định của pháp luật như cấp sai đối tượng, đất được cấp không có ranh giới mốc giới cụ thể, có sơ đồ bản vẽ kèm theo nhưng không đúng với thực địa, diện tích cấp đất trên giấy chênh lệch khác xa so với thực tế. Một số cơ quan liên quan chưa nhận thức đầy đủ trách nhiệm theo quy định của pháp luật tố tụng, không thực hiện tốt nghĩa vụ của đơn vị khi Tòa án có yêu cầu phối hợp.

Một số cơ quan, tổ chức chưa phối hợp chặt chẽ với Tòa án trong việc cung cấp tài liệu, chứng cứ, giám định, định giá tài sản, ủy thác tư pháp... cũng làm ảnh hưởng đến tiến độ, hiệu quả giải quyết vụ án.

Một số quy định của pháp luật chậm được sửa đổi, bổ sung hoặc hướng dẫn kịp thời, đặc biệt là các quy định liên quan tới đất đai, giám định, định giá và trách nhiệm của cơ quan, tổ chức trong việc cung cấp tài liệu, chứng cứ.

Trong 06 tháng đầu năm 2020, do ảnh hưởng của đại dịch Covid 19. Tòa án nhân dân huyện Chư Puh đã thực hiện theo Chỉ thị Số: 02/2020/CT-CA, ngày 10 tháng 03 năm 2020 của Tòa án nhân dân tối cao tăng cường công tác phòng, chống dịch Covid-19 trong tình hình mới; để bảo vệ, nâng cao sức khỏe cho cộng đồng và cán bộ, công chức, viên chức, người lao động trong hệ thống Tòa án nhân dân. Trong đó tạm dừng có thời hạn nhận đơn, giải quyết xét xử để tránh lây lan Covid, đã ảnh hưởng không nhỏ đến thời gian, tỷ lệ giải quyết án.

3. Các giải pháp khắc phục khuyết điểm, tồn tại:

Để khắc phục những khuyết điểm tồn tại nêu trên, Tòa án nhân dân huyện Chư Puh xác định cần tập trung thực hiện tốt một số giải pháp chủ yếu sau:

Tiếp tục hoàn thiện, kiện toàn công tác tổ chức cán bộ, xây dựng đội ngũ cán bộ công chức trong sạch, vững mạnh; xây dựng lộ trình từng bước đảm bảo đủ số lượng cán bộ và đảm bảo chất lượng cán bộ có chuyên môn nghiệp vụ, phẩm chất đạo đức, bản lĩnh chính trị vững vàng, nhất là đối với Thẩm phán. Làm tốt công tác đào tạo lại, bồi dưỡng và tập huấn nghiệp vụ xét xử cho cán bộ, thẩm phán, hội thẩm nhân dân. Giải quyết kịp thời chế độ chính sách cho cán bộ, thẩm phán, cải thiện điều kiện làm việc và cơ sở vật chất.

Chấp hành nghiêm chỉnh thời hạn, trình tự, thủ tục giải quyết án, khiếu nại, tố cáo theo quy định của pháp luật. Tôn trọng và lắng nghe ý kiến của nhân dân, giải quyết dứt điểm các khiếu nại phức tạp, kéo dài. Đồng thời, thường xuyên phát động thi đua, nhất là những đợt thi đua đột xuất, phát hiện những tấm gương điển hình tiên tiến, động viên đề nghị khen thưởng kịp thời.

Đổi mới phương thức lãnh đạo, chỉ đạo, phân công hợp lý; gắn quyền hạn với trách nhiệm của từng cán bộ, công chức nhất là cán bộ lãnh đạo; cải cách thủ tục hành chính tư pháp theo hướng nhanh, gọn, hiệu quả và hiệu lực. Nghiên cứu ứng dụng công nghệ thông tin vào công tác chuyên môn và hoạt động quản lý. Phấn đấu phát hành bản án ngay sau khi kết thúc phiên tòa.

Phối hợp chặt chẽ với các cơ quan tiến hành tố tụng như Công an, Viện kiểm sát, giải quyết kịp thời các vụ án trọng điểm, dư luận xã hội quan tâm.

Trong quá trình quyết án phải tuân thủ nghiêm ngặt quy định của Bộ luật tố tụng dân sự trong quá trình thu thập chứng cứ. Phối hợp chặt chẽ với các cơ quan chuyên môn khác như Phòng Tài nguyên môi trường, văn phòng đăng ký quyền sử dụng đất, cơ quan thẩm định, định giá, giám định, đẩy nhanh tiến độ giải quyết án hoàn thành chỉ tiêu, chất lượng.

III. NHỮNG ĐỀ XUẤT, KIẾN NGHỊ

- Đề nghị Hội đồng nhân dân huyện, Ủy ban nhân dân huyện quan tâm Hỗ trợ kinh phí hoạt động của đoàn hội thẩm nhân dân huyện.

- Đề nghị UBND huyện có sự chỉ đạo sát hơn nữa về việc kịp thời cung cấp thông tin, hồ sơ địa chính và trả lời khi có yêu cầu của Tòa án. Đồng thời đề nghị giữa Tòa án và UBND, các phòng ban liên quan cần có quy chế phối hợp cụ thể về trách nhiệm của mỗi bên để công việc chung được thuận lợi hơn,...

- Công tác tổ chức cán bộ: đề nghị Tòa án nhân dân tối cao sớm bổ sung biên chế, nhất là biên chế Thẩm phán, Thư ký; khắc phục việc để chậm trễ bổ nhiệm và bổ nhiệm lại Thẩm phán; sớm hướng dẫn về việc thành lập bộ phận theo dõi công tác thi hành án hình sự trong cơ cấu tổ chức của Tòa án. Quy định cụ thể, hợp lý hơn về tỷ lệ các bản án, quyết định bị hủy, sửa do lỗi chủ quan của Thẩm phán khi đánh giá, kiểm điểm, xem xét bổ nhiệm lại.

B. PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ CÔNG TÁC 06 THÁNG CUỐI NĂM 2020

1. Tăng cường giáo dục chính trị tư tưởng cho đội ngũ công chức, người lao động trong đơn vị. Tiếp tục đẩy mạnh phong trào thi đua yêu nước theo chủ đề xuyên suốt của Tòa án nhân dân “Phụng công, thủ pháp, chí công vô tư”, với phương châm “Gần dân, hiểu dân, giúp dân, học dân”, với chủ đề hành động “Trách nhiệm, kỷ cương, chất lượng, vì công lý”, tiếp tục đẩy mạnh thực hiện “Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh”, tạo khí thế thi đua sôi nổi, chủ động, sáng tạo, quyết tâm hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ chính trị được giao.

Gắn phong trào thi đua với xây dựng, chỉnh đốn Đảng theo Nghị quyết Trung ương 4 khóa XII của Đảng; sắp xếp, kiện toàn tổ chức bộ máy theo Nghị quyết Trung ương 6 Khóa XII của Đảng; gắn phong trào thi đua với đẩy mạnh “Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh” theo Chỉ thị số 05-CT/TW ngày 15/5/2016 của Bộ Chính trị.

2. Tập trung vào việc lãnh đạo, chỉ đạo toàn thể cán bộ công chức, người lao động thực hiện tốt 14 giải pháp đột phá đã được Tòa án nhân dân tối cao xác định; thực hiện tốt các nội dung theo Nghị quyết cử Ban cán sự Tòa án nhân dân tối cao và Chỉ thị của Chánh án Tòa án nhân dân tối cao về việc lãnh đạo, chỉ đạo các nhiệm vụ công tác trọng tâm năm 2020 của Tòa án nhân dân.

Đẩy nhanh tiến độ và nâng cao chất lượng giải quyết, xét xử các loại vụ án, hạn chế tới mức thấp nhất các bản án, quyết định bị hủy, sửa do lỗi chủ quan của Thẩm phán, đảm bảo giải quyết xét xử các vụ án trong thời hạn luật định, phần

đầu không để xảy ra việc kết án oan người không có tội và bỏ lọt tội phạm, các bản án đã tuyên đúng pháp luật, đầy đủ, rõ ràng, dễ hiểu, có sức thuyết phục cao và có tính khả thi. Tiếp tục tập trung giải quyết nhanh và dứt điểm các vụ án hình sự và các tranh chấp, yêu cầu về dân sự nổi cộm, gây bức xúc trong giải đoạn hiện nay, chú trọng và làm tốt công tác hòa giải trong quá trình giải quyết các vụ, việc dân sự, nâng cao hiệu quả công tác giải quyết khiếu nại, tố cáo về tư pháp, thực hiện nghiêm túc các quy định của pháp luật về thi hành án Hình sự.

3. Thực hiện tốt Quy chế dân chủ ở cơ sở và các văn bản pháp luật có liên quan. Tiếp tục nghiên cứu đổi mới thủ tục hành chính, tinh giản các thủ tục tiếp nhận, thụ lý đơn, thụ lý hồ sơ các loại vụ án, tạo điều kiện thuận lợi nhất cho các đương sự bảo vệ quyền lợi hợp pháp; ngăn ngừa tham nhũng, tiêu cực xảy ra trong cơ quan, đơn vị; duy trì sự ổn định, trật tự trong cơ quan.

4. Tăng cường công tác ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của Tòa án.

5. Phát huy tốt hơn nữa chất lượng, hiệu quả hoạt động của Đoàn hội thẩm nhân dân theo quy chế, chú trọng công tác sơ, tổng kết, tập huấn nghiệp vụ chuyên môn nhằm nâng cao kiến thức pháp luật, kỹ năng xét xử cho Thẩm phán và Hội thẩm nhân dân; Quán triệt học tập, nghiên cứu thực hiện nghiêm túc các Bộ luật mới có hiệu lực thi hành.

6. Tổ chức tốt một số hoạt động cụ thể để hướng đến kỷ niệm 75 năm ngày truyền thống Tòa án nhân dân (13/9/1945 -13/9/2020). Tích cực tham gia các phong trào đền ơn đáp nghĩa, tham gia tích cực các hoạt động văn hóa, văn nghệ, thể dục, thể thao do ngành và địa phương tổ chức, phát động.

Trên đây là kết quả công tác 06 tháng đầu năm 2020 và phương hướng, nhiệm vụ trọng tâm, biện pháp thực hiện 06 tháng cuối năm 2020 của Tòa án nhân dân huyện Chu Puh.

Thay mặt Tòa án nhân dân huyện chúc chủ tọa cuộc họp, quý vị đại biểu mạnh khỏe, gia đình hạnh phúc, chúc kỳ họp thành công tốt đẹp.

Nơi nhận:

- Thường trực HĐND huyện;
- Ban pháp chế HĐND huyện;
- Các Đại biểu HĐND huyện;
- Lưu VP – TA.

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHU PƯH



Hồ Hoàng Liêu

Chư Pưh, ngày 25 tháng 6 năm 2020

BÁO CÁO

Kết quả công tác thi hành dân sự 6 tháng năm 2020

Phương hướng nhiệm vụ công tác 6 tháng cuối năm 2020

Phục vụ chương trình kỳ họp thứ 10-HĐND huyện khoá IX nhiệm kỳ 2016-2021

Thực hiện Kết luận thông báo số 39/TB-KL-HĐND ngày 28/5/2020 của Hội đồng nhân dân huyện. Chi cục Thi hành án dân sự huyện Chư Pưh báo cáo kết quả công tác thi hành án dân sự 6 tháng đầu năm 2020 và phương hướng, nhiệm vụ công tác 6 tháng cuối năm 2020 như sau:

I. Tình hình triển khai thực hiện Nghị quyết của Quốc hội, Quyết định của Bộ trưởng, của Tổng Cục trưởng về thực hiện chỉ tiêu nhiệm vụ năm 2020 và triển khai thi hành Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thi hành án dân sự

Triển khai thực hiện Nghị quyết của Quốc hội, Quyết định của Bộ trưởng ban hành Chương trình trọng tâm của Bộ Tư pháp trong lĩnh vực THADS, Quyết định của Tổng cục trưởng về thực hiện chỉ tiêu nhiệm vụ năm 2020, các văn bản liên quan đến công tác thi hành án của Bộ, của Tổng Cục Thi hành án, của Cục Thi hành án dân sự tỉnh Gia Lai đến toàn thể cán bộ công chức trong đơn vị nhằm thực hiện và hoàn thành nhiệm vụ được giao.

Định kỳ hàng tháng và các cuộc họp đột xuất, lãnh đạo đơn vị thường xuyên triển khai các văn bản của ngành, địa phương, quán triệt, kiểm tra tình hình thực hiện nhiệm vụ theo chỉ tiêu, kế hoạch được giao, đẩy mạnh đôn đốc giải quyết án thông qua các biện pháp, rà soát, phân loại án, tổ chức phát động đẩy mạnh giải quyết án tồn, có giá trị lớn và phức tạp; thường xuyên bám sát cơ sở, trực tiếp xuống làm việc, hướng dẫn Chấp hành viên tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc trong quá trình tổ chức thi hành án.

II. KẾT QUẢ CÔNG TÁC THADS 6 THÁNG ĐẦU NĂM 2020

1. Kết quả thi hành án dân sự:

1.1. Kết quả thi hành án dân sự về việc

Tổng số việc đã thụ lý 636 việc (trong đó: số cũ chuyển sang: 415 việc; số thụ lý mới: 221 việc)

+ Số việc có điều kiện thi hành: 421 việc

+ Số việc chưa có điều kiện thi hành: 212 việc



+ Số việc đã ủy thác: 3 việc

Trong số việc có điều kiện thi hành, đã giải quyết xong 151 việc/420 việc (đạt 36%, chỉ tiêu ngành giao là 80%/năm);

Số việc chuyển kỳ sau là: 482 việc.

1.2. Kết quả thi hành án dân sự về tiền

Tổng số tiền đã thụ lý 159.946.272.000 đồng (trong đó: số cũ chuyển sang: 90.722.621.000 đồng; số thụ lý mới: 69.223.651.000 đồng)

+ Số tiền đã ủy thác: 416.800.000 đồng

+ Số tiền phải thi hành: 159.529.427.000 đồng

+ Số tiền chưa có điều kiện thi hành: 69.558.244.000 đồng.

+ Số tiền có điều kiện thi hành: 89.971.228.000 đồng.

Đã giải quyết xong 17.029.152.000 đồng (đạt 19%, chỉ tiêu ngành giao là 38%/năm);

Số tiền chuyển kỳ sau là: 142.500.320.000 đồng.

1.3. Kết quả tổ chức cưỡng chế thi hành án:

Số vụ cưỡng chế 18 vụ tương đương với 44 việc và 29.523.467.447 đồng

1.4. Công tác tiếp công dân và giải quyết khiếu nại, tố cáo

- Tổng số đơn thư khiếu nại tố cáo nhận được là 0 đơn.

2. Công tác tổ chức, cán bộ

- Tổng số biên chế được giao: 07 đã thực hiện/07 chỉ tiêu được giao; Cục Thi hành án dân sự tỉnh Gia Lai biệt phái 01 Chấp hành viên.

Trong đó:

+ Số lượng Lãnh đạo: 01;

+ Số Chấp hành viên: 05 (trong đó biệt phái 01 Chấp hành viên từ Chi cục Thi hành án thị xã Ayun Pa đến nhận công tác tại đơn vị từ ngày 15/3/2020), Thẩm tra viên: 01; Kế toán: 01; Cán sự: 01

- Số cán bộ, công chức bị kỷ luật, khởi tố, bắt giam: 0

3. Công tác thi hành án hành chính

Trong 6 tháng năm 2020, đơn vị không thụ lý mới việc thi hành án hành chính.

4. Công tác bồi thường Nhà nước và bảo đảm tài chính

Trong 6 tháng năm 2020, tại đơn vị không thụ lý số việc liên quan đến bồi thường Nhà nước trong lĩnh vực thi hành án dân sự.

5. Công tác phối hợp trong thi hành án dân sự

- Công tác phối hợp trong thực hiện đặc xá đầu năm 2020: Thực hiện tốt việc phối hợp với các cơ quan hữu quan trong công tác đặc xá.

- Thực hiện tốt việc phối hợp với các cơ quan hữu quan trong việc tổ chức thi hành án. Trong tháng 02 Chi cục Thi hành án dân sự huyện đã ban hành và ký kết quy chế phối hợp với phong Tài nguyên, Chi nhánh văn phòng đăng ký đất đai huyện Chư Pưh. Ngoài ra, trong quá trình tổ chức thi hành án, Chi cục đã luôn tạo mối quan hệ, phối hợp tốt với các cơ quan hữu quan, UBND các xã, thị trấn.

6. Một số mặt công tác khác

Đã kiện toàn Ban chỉ đạo thi hành án dân sự năm 2020, theo đó đưa văn phòng đăng ký đất đai huyện vào thành viên của Ban chỉ đạo thi hành án. Ban hành kế hoạch hoạt động của Ban chỉ đạo thi hành án dân sự huyện năm 2020.

Trong 6 tháng đầu năm 2020, Ban chỉ đạo đã họp và ban hành 04 kết luận để chỉ đạo các cơ quan liên quan phối hợp với Cơ quan thi hành án để xử lý vụ việc.

II. Những tồn tại, hạn chế, khó khăn, vướng mắc và nguyên nhân

1) Tồn tại, hạn chế và khó khăn, vướng mắc

- Hạn chế, tồn tại: Một số vụ việc thi hành án phức tạp, có giá trị lớn chưa giải quyết dứt điểm.

- Khó khăn, vướng mắc: Lượng án phải thụ lý, giải quyết ngày càng tăng về số lượng việc tuy nhiên người phải thi hành án, thu nhập thấp, tài sản, tài sản có giá trị nhỏ không đủ để thi hành; tài sản kê biên đa số là bất động sản rất khó bán; một số vụ việc có giá trị lớn thì người phải thi hành án không có tài sản...

- Thực hiện chỉ đạo của các cấp về thực hiện các biện pháp chống dịch Covid-19 ảnh hưởng không nhỏ đến quá trình tổ chức thi hành án, kết quả thi hành án.

2) Nguyên nhân

- Chủ quan:

Công tác giải quyết án của một số Chấp hành viên, các bộ thi hành án chưa thật sự quyết liệt, ngại va chạm, có biểu hiện nể nang, né tránh, pháp luật chưa có văn bản cụ thể để bảo vệ tính mạng, sức khỏe của Chấp hành viên.

- Khách quan:

Lượng án nhiều, giá trị lớn nhưng biên chế chưa đáp ứng so với nhu cầu công việc.

- Một số hồ sơ tiến hành kê biên thì quyền sử dụng đất cấp sai vị trí, không có tài sản, quyền sử dụng đất cấp chồng, cấp đất lâm nghiệp không thể kê biên.

- Một số vụ việc khi tiến hành cưỡng chế kê biên thì vướng đến tài sản chung của hộ gia đình, nên rất khó xử lý, những tài sản này chủ yếu là tài sản thế chấp tại Ngân hàng.



III. PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM VÀ GIẢI PHÁP CHỦ YẾU 6 THÁNG CUỐI NĂM 2020

Tranh thủ sự lãnh đạo, chỉ đạo của các cấp uỷ Đảng trong công tác thi hành án, chủ động, kịp thời tham mưu Ban chỉ đạo thi hành án chỉ đạo giải quyết những vụ án khó khăn, phức tạp có giá trị lớn.

Tăng cường rà soát, phân loại án kịp thời, chính xác, tích cực, năng động, sáng tạo, tập trung mọi nguồn lực tổ chức thi hành án đạt và vượt chỉ tiêu do ngành giao trong năm.

Tăng cường công tác phối kết hợp với UBND xã, thị trấn trên địa bàn huyện, các phòng ban chuyên môn thuộc UBND huyện và các đơn vị hữu quan trong quá trình tổ chức thi hành án.

Hàng tháng, hàng quý đưa ra Kế hoạch giải quyết từng vụ việc cụ thể.

IV. KIẾN NGHỊ

- Đề nghị Cục Thi hành án dân sự tỉnh sớm kiện toàn nhân sự và giao thêm biên chế.

- Đề nghị Ủy ban nhân dân huyện chỉ đạo các cơ quan chuyên môn xác định lại vị trí, diện tích, loại đất đã được cấp cho công dân, những tài sản này đã thế chấp cho Ngân hàng, khi cơ quan Thi hành án tiến hành kê biên thì không xác định được dẫn đến việc thi hành án không đạt hiệu quả, ảnh hưởng đến quyền lợi ích hợp pháp của bên nhận thế chấp.

- Đề nghị UBND huyện cấp kinh phí hoạt động cho Ban chỉ đạo thi hành án dân sự huyện (từ năm 2011 đến nay chỉ được cấp 2 lần).

Trên đây là báo cáo công tác thi hành án dân sự 6 tháng năm 2020 và phương hướng nhiệm vụ 6 tháng cuối năm 2020 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Chư Pưh phục vụ chương trình kỳ họp thứ 10-HĐND huyện khoá IX nhiệm kỳ 2016-2021./.

Nơi nhận:

- TT huyện uỷ huyện Chư Pưh (B/cáo);
- TT HĐND, UBND huyện Chư Pưh (B/cáo);
- Trường BCĐ Thi hành án huyện (B/cáo);
- Lưu: VT/THA.

CHI CỤC TRƯỞNG



Trương Văn Huyền